|  |
| --- |
| **Mẫu số 39/DS**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |
| |  |  | | --- | --- | | VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:…. /PB-VKS-…(3)… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *……, ngày… tháng…năm 20…* | | | |  |

**PHÁT BIỂU**

**Của Kiểm sát viên tại phiên họp xét kháng cáo quá hạn**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 21, 58, 275 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;*

*Căn cứ Điều 29 Thông tư liên tịch số 02/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.*

Hôm nay, Tòa án nhân dân…(4)…mở phiên họp xét kháng cáo quá hạn của…(5)…đối với Bản án (Quyết định)…(6)…của Tòa án nhân dân…(7)…giải quyết vụ án (việc)…(8)…về…(9)…, giữa các đương sự:

…………………………………(10)………………………………………...…………………………………………………………………………….

Sau khi nghiên cứu bản tường trình về lý do kháng cáo quá hạn, các tài liệu, chứng cứ liên quan *(nếu có)*, kết quả kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án nhân dân…(4)…và tham gia phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân…(2)… phát biểu ý kiến như sau:

**1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng**

……………………………………(11)………………………………………..…..…………………………………………………………………....

**2. Việc giải quyết kháng cáo quá hạn**

………………………………………(12)……………………………………..…..…………………………………………………………………....

Trên đây là ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân…(2)…về việc tuân theo pháp luật tố tụng và giải quyết kháng cáo quá hạn nêu trên./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Toà án nhân dân…(3)…;  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị (để báo cáo);  **-** Lưu:VT, HSKS. | **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 39/DS:**

(1) Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Viện kiểm sát nhân dân có Kiểm sát viên tham gia phiên họp.

(3) Vụ án (việc) dân sự thì ghi kí hiệu là DS; vụ án (việc) hôn nhân và gia đình thì ghi kí hiệu là HNGĐ; vụ án (việc) kinh doanh, thương mại thì ghi kí hiệu là KDTM; vụ án (việc) lao động thì ghi kí hiệu là LĐ.

(4) Tên Tòa án nhân dân xét kháng cáo quá hạn.

(5) Nêu rõ họ tên, địa chỉ của cá nhân, cơ quan, tổ chức có kháng cáo quá hạn.

(6) Nêu rõ tên, số, ngày tháng năm ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ việc.

(7) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) bị kháng cáo.

(8) Tùy thuộc vào loại tranh chấp (yêu cầu) để lựa chọn điền nội dung phù hợp vào biểu mẫu: dân sự; hôn nhân và gia đình; kinh doanh, thương mại hoặc lao động.

(9) Ghi trích yếu về quan hệ pháp luật tranh chấp hoặc nội dung việc yêu cầu.

(10) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự trong vụ việc.

(11) Ghi rõ Hội đồng xét kháng cáo quá hạn đã tiến hành phiên họp xem xét kháng cáo quá hạn đúng hay chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 275 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trường hợp Hội đồng xét kháng cáo quá hạn có vi phạm quy định của pháp luật thì Kiểm sát viên phát biểu về vi phạm, dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật bị vi phạm

(12) Phân tích làm rõ quan điểm và căn cứ pháp luật về việc chấp nhận hoặc không chấp nhận kháng cáo quá hạn.